

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 189/2025/QĐST-HNGĐ

Hoài Nhơn, ngày 11 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 186/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Kiều D, sinh ngày 29/9/1998.

Số CCCD: 052198000218 do Bộ Công an cấp ngày 08/01/2025.

Quê quán: Khu phố Hoài Thanh T, thị xã H, tỉnh B.

Địa chỉ: Khu phố Tài L 1, phường Hoài Thanh T, thị xã H, tỉnh B.

Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc B, sinh ngày 24/11/1997.

Số CCCD: 052097000306 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/3/2021.

Quê quán: Khu phố Hoài T, thị xã H, tỉnh B.

Địa chỉ: Khu phố Giao H 2, phường Hoài T, thị xã H, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Kiều D và anh Nguyễn Quốc B.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Kiều D và anh Nguyễn Quốc B thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Phạm Anh Th, sinh ngày 19/5/2020 cho anh Nguyễn Quốc B trực tiếp nuôi dưỡng và chị Phạm Kiều D không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân và gia đình: Chị Phạm Kiều D phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng sung công quỹ Nhà nước. Chị D đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002888 ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoài Nhơn, được khấu trừ; hoàn trả lại cho chị D 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Hoài Tân (Giấy CNĐKKH số 115/2018 ngày 11/9/2018);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thành